

PHỤ LỤC 01

Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 *(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Công văn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 8542/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 và số 8678/BKHĐT-TH ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc thông báo bổ sung dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Kon Tum như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

1. Về Kế hoạch đầu tư công năm 2023

Tổng Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 được Trung ương giao cho tỉnh Kon Tum là **3.587.159** triệu đồng, gồm nguồn vốn ngân sách địa phương là 1.086.237 triệu đồng và ngân sách trung ương là 2.500.922 triệu đồng.

Trên cơ sở mức vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 được Trung ương giao và rà soát tình hình thực tế các nguồn thu của địa phương, địa phương đã giao Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 là **4.817.875** triệu đồng, gồm nguồn ngân sách địa phương là 2.316.953 triệu đồng và nguồn ngân sách trung ương là 2.500.922 triệu đồng. Đến thời điểm hiện nay, tỉnh đã thực hiện

phân bổ 4.502.939 triệu đồng, số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết là 314.936 triệu đồng (*thuộc nguồn ngân sách địa phương*).

Theo số liệu báo cáo của Kho bạc Nhà nước tỉnh, tính đến ngày 20 tháng 11 năm 2023, tổng kế hoạch vốn năm 2023 đã giải ngân 1.404.985 triệu đồng, đạt khoảng 39,17% so với kế hoạch trung ương giao và đạt 41,46% trên thực nguồn kế hoạch đến thời điểm báo cáo (*1.404.985 triệu đồng / 3.388.953 triệu đồng*).

Ngoài ra, địa phương có tổng kế hoạch năm 2022 được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 là 465.984 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương là 55.130 triệu đồng và vốn ngân sách trung ương là 410.855 triệu đồng. Tính đến ngày 20 tháng 11 năm 2023, đã giải ngân khoảng 274.639 triệu đồng, đạt 58,94% kế hoạch.

(Chi tiết tình hình giải ngân của các nguồn vốn như tại các Biểu 01, 02, 03, 04, 05, 06 kèm theo)

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

Mặc dù trong thời gian qua, công tác quản lý về đầu tư công tiếp tục được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời nhằm đôn đốc việc triển khai và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tuy nhiên tỷ lệ giải ngân của tỉnh vẫn đạt tỷ lệ khá thấp, việc thực hiện kế hoạch còn nhiều hạn chế, khó khăn, vướng mắc chính như sau:

1. Về cơ chế chính sách

a) Khó khăn về việc di dời lưới điện gây chậm trễ công tác giải phóng mặt bằng: Tại khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công quy định trường hợp thật sự cần thiết tách theo quy định thì các dự án do địa phương thực hiện không được tách riêng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, việc tiếp nhận nguồn vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện di dời hệ thống điện trong khuôn khổ dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể về cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục triển khai thực hiện. Do vậy, việc bồi thường triển khai di dời lưới điện của Dự án trọng điểm nêu trên của tỉnh hiện đang gặp vướng mắc. Nội dung này đã được Tập đoàn Điện lực Việt Nam ghi nhận và có Công văn số 5969/EVN-PC+KTSX ngày 06 tháng 10 năm 2023 đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính phối hợp xem xét, tháo gỡ nhưng đến nay chưa được các Bộ thông tin phản hồi (*theo thông báo của Tổng Công ty Điện lực miền Trung tại Công văn số 7539/EVNCPC-KH+ĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023*).

b) Về quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp, yêu cầu chuyển đổi còn phức tạp, phải xin nhiều cấp, ý kiến nhiều bộ, ngành, chưa tạo sự chủ động cho địa phương,

làm mất rất nhiều thời gian và ảnh hưởng đến tiến độ chung triển khai thực hiện dự án (như dự án Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Toi (huyện Ia H'Drai); dự án Đường từ Trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei (huyện Đăk Glei); dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (huyện Kon Rẫy)...).

c) Hiện nay, chưa có hướng dẫn trình tự thực hiện công tác di dời công trình hạ tầng kỹ thuật có tính chất chuyên ngành; trình tự xây dựng khu tái định cư trong hạng mục chi phí giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng; quy định cụ thể về việc thu hồi đất để làm bãi thải cho dự án từ trình tự, cách thức triển khai thực hiện và thẩm quyền quản lý, sử dụng diện tích đất làm bãi thải sau khi dự án hoàn thành... nên việc thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

d) Giá bồi thường về đất, vật kiến trúc, cây cối hoa màu thấp dẫn đến người dân hay kiến nghị và không đồng ý với phương án bồi thường được phê duyệt. Một số dự án có diện tích thu hồi đất lớn, ảnh hưởng đến nhiều hộ dân đặc biệt là người dân tộc thiểu số nhưng không có xây dựng khu tái định cư và quỹ đất tái canh phục vụ nhu cầu về đất tái định cư, tái định canh cho các hộ bị thu hồi hết đất ở, nhà ở.

e) Hầu hết các dự án đang triển khai đều thiếu nguồn vật liệu đất đắp, lý do trình tự thủ tục cấp phép khai thác đất san lấp theo Luật khoáng sản năm 2010 mất rất nhiều thủ tục, thời gian. Trong khi tiến độ thi công công trình từ 1-2 năm, do vậy các công trình khi thi công đều khan hiếm về đất đắp, tạo tính độc quyền, găm hàng, thổi giá, lũng đoạn thị trường.

g) Đối với dự án không có cấu phần xây dựng (trừ dự án ứng dụng công nghệ thông tin), chưa được các bộ, ngành trung ương hướng dẫn về tính toán, xác định chi phí quản lý dự án, các loại chi phí tư vấn liên quan (như chi phí lập dự án đầu tư, chi phí thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, chi phí giám sát thi công, chi phí lập E-HSMT,...) dẫn đến khó khăn, lúng túng trong việc xác định các loại chi phí trên để đưa vào tổng mức đầu tư.

h) Đối với các dự án ODA: Còn tồn tại sự khác biệt giữa quy định trong nước với quy định của nhà tài trợ. Quá trình xin ý kiến không phản đối của nhà tài trợ thường mất rất nhiều thời gian.

2. Về tổ chức thực hiện

a) Giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chuẩn bị dự án), ở giai đoạn này, vướng mắc chủ yếu liên quan như sau:

- Một số dự án chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư nên không có cơ sở giao kế hoạch đầu tư công hàng năm kịp thời (như dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường bệnh (giai đoạn 2); Bổ sung thiết bị cho các trường theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; ...).

- Một số dự án đầu tư xây dựng có liên quan đến việc thanh lý tài sản công đã được đầu tư trước đó nên phát sinh nhiều thủ tục trong việc thẩm định, đánh giá và cần có sự cân nhắc kỹ lưỡng giữa việc giữ lại hay tháo dỡ; do đó phát sinh nhiều thủ tục trước khi có thể triển khai thực hiện (*điển hình là các dự án thuộc lĩnh vực y tế*).

- Công tác khảo sát, lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư chưa tốt, chưa phù hợp với thực tế dẫn tới phải điều chỉnh nhiều lần.

b) Giai đoạn thực hiện dự án:

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Nhiều dự án triển khai trên địa bàn tỉnh vướng mắc chủ yếu là do công tác giải phóng mặt bằng⁽¹⁾, trong đó vướng mắc chủ yếu liên quan đến xác định nguồn gốc đất, kiểm kê, kê khai để phân loại đất đền bù, lựa chọn các vị trí để lập quy hoạch, hoàn thiện thủ tục xây dựng khu tái định cư; việc xây dựng giá đất cụ thể bảo đảm đúng quy định của pháp luật cũng như hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân, quy trình thủ tục trình phê duyệt phương án bồi thường... Việc chậm trễ trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng thi công xây lắp. Bên cạnh đó, kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2023 chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó chưa có cơ sở để lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tổ chức thực hiện bồi thường, bàn giao mặt bằng để thi công nhằm đảm bảo tiến độ của dự án đã đề ra.

- Về thu hồi đất để làm bãi thải cho dự án: Hiện nay chưa có quy định cụ thể việc này; từ trình tự, cách thực hiện và thẩm quyền sử dụng diện tích đất làm bãi thải sau khi dự án đã thi công hoàn thành, nhất là các dự án có quy mô lớn nên một số chủ đầu tư gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Thời gian qua, nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện cân đối hằng năm còn khó khăn, chủ yếu là các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất bố trí còn hạn hẹp, do không đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất vì thị trường bất động sản gần như “đóng băng”.

- Năng lực của chủ đầu tư còn có mặt hạn chế, triển khai thực hiện chưa quyết liệt, chưa hiệu quả, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao; một số chủ đầu tư chưa tích cực thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu,... còn hạn chế.

III. GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TRONG CÁC THÁNG CÒN LẠI CỦA NĂM 2023

Để thực hiện yêu cầu, mục tiêu, phấn đấu giải ngân cao nhất kế hoạch năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo đối với Thủ trưởng các sở, ban ngành và các cấp chính quyền địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự

⁽¹⁾ Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Theo tính chất của dự án và Điều kiện cụ thể, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện tại giai đoạn chuẩn bị dự án hoặc thực hiện dự án, đảm bảo phù hợp trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai.

chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành; phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, trong đó:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành trung ương.

2. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư kết hợp với tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan chức năng ngay từ quá trình lập, phê duyệt, triển khai thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công, nhằm loại bỏ các dự án không khả thi và các nhà thầu, đơn vị tư vấn không đủ năng lực. Nâng cao hiệu quả và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân trong thẩm định, phê duyệt dự án, tránh để tình trạng vốn chờ dự án đủ thủ tục hay dự án phải thực hiện điều chỉnh nhiều lần trong quá trình thực hiện.

3. Đối với các nhà thầu, đơn vị tư vấn không đủ năng lực: Chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bồi thường trong trường hợp nhà thầu thường xuyên chậm tiến độ. Rà soát, công khai các nhà thầu nhiều lần chậm tiến độ lên hệ thống thông tin để hạn chế việc tham gia các hợp đồng, dự án trong thời gian tới. Đối với cá nhân tư vấn, giám sát công trường có thể bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trong thời gian nhất định.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát hiện trường, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của từng dự án để hỗ trợ, đôn đốc nhà thầu, đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thi công

5. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong phê duyệt, bố trí vốn, tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công.

6. Chú trọng công tác dân vận nhằm vận động, tranh thủ sự ủng hộ của Nhân dân trong giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư... để sớm giao mặt bằng “sạch” cho các chủ đầu tư, nhà thầu thi công.

7. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ làm công tác quản lý đầu tư công, nhất là nâng cao trình độ lập kế hoạch, thẩm định đầu tư.

8. Có hình thức xử lý nghiêm, kịp thời đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến các dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân.

9. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công.

PHẦN II

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách

nhà nước; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Công văn số 8542/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024; Công văn số 8678/BKHĐT-TH ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo bổ sung dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSDP năm 2024; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum; Sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 của tỉnh Kon Tum như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

1. Mục tiêu

- Từng bước đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, góp phần thực hiện đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Đảm bảo cho việc huy động và cân đối bố trí các nguồn vốn đầu tư công, huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước; đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện và quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công.

- Đảm bảo việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển được công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Định hướng

Định hướng đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 phù hợp với định hướng chung của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, định hướng cơ cấu lại đầu tư công đến năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Trong đó, năm 2024 định hướng tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quy định quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; chấp hành nghiêm các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án; áp dụng nguyên tắc hậu kiểm đối với kế hoạch đầu tư công năm 2024 của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác, bảo đảm tính tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, đô thị và phát triển đô thị mới, các công trình hạ tầng tại khu trung tâm hành chính của tỉnh; các dự án kết nối, lan tỏa, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân

dân, đổi mới chương trình, sách giáo khoa; phát triển các vùng kinh tế động lực, đầu tư xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

II. NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

1. Việc lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của NSNN trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025. Ngoài ra việc đề xuất bố trí vốn cho các chương trình, dự án phải tuân thủ theo các nguyên tắc cụ thể sau:

2. Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 chi tiết theo từng dự án không vượt quá số vốn dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trừ đi số vốn đã được giao trong kế hoạch năm 2021, 2022 và năm 2023.

3. Danh mục dự án dự kiến bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2024 phải thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã trình cấp có thẩm quyền.

4. Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế bố trí vốn (của tất cả các nguồn vốn) đến hết năm 2021, 2022 và năm 2023; phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2024.

5. Việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Ưu tiên phân bổ vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán hết nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); (ii) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 để phát huy hiệu quả đầu tư; (iii) Bố trí đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; (iv) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; trong đó phần đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; (v) Phân bổ vốn đối ứng cho dự án có tính chất liên vùng, giao thông cấp bách, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, xử lý sạt lở, bờ sông, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu,...

6. Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024

1. Khả năng huy động và cân đối các nguồn vốn thực hiện trong kế hoạch năm 2024

Theo Thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8542/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 10 năm 2023 và số 8678/BKHĐT-TH ngày 19 tháng 10 năm 2023, tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2024 được Trung ương dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum là **1.095.720** triệu đồng. Qua rà soát dự kiến các nguồn thu năm 2024 của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2024 là **2.282.837** triệu đồng, địa phương giao tăng hơn so với mức vốn trung ương giao là 1.187.117 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất.

a) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương là 2.214.337 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 547.220 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.587.117 triệu đồng, trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất do Trung ương giao 400.000 triệu đồng và nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất từ các dự án có sử dụng đất tỉnh giao tăng thêm là 1.187.117 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 80.000 triệu đồng.

b) Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 68.500 triệu đồng: Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Chi tiết về mức vốn đầu tư của từng nguồn trong kế hoạch năm 2024 tại Biểu số 07 kèm theo)

2. Danh mục và mức vốn đầu tư bố trí cho từng dự án kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2024

a) Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg 547.220 triệu đồng:

- Phân cấp cho các huyện, thành phố 302.181 triệu đồng, trong đó:

+ Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 81.791 triệu đồng.

+ Phân cấp đầu tư vùng kinh tế động lực 90.000 triệu đồng.

+ Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 29.390 triệu đồng (ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục).

+ Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp 26.000 triệu đồng.

+ Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị 45.000 triệu đồng.

+ Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách 15.000 triệu đồng.

+ Phân cấp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã 15.000 triệu đồng.

- Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng 245.039 triệu đồng, trong đó:

+ Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 31.044 triệu đồng.

+ Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành 1.000 triệu đồng.

+ Bố trí vốn để thực hiện 11 dự án chuyển tiếp là 156.372 triệu đồng (*trong đó: 09 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là 126.372 triệu đồng và 02 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2024 là 30.000 triệu đồng*).

+ Bố trí 03 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2024 là 56.623 triệu đồng.

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất 1.587.117 triệu đồng:

- Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng 499.000 triệu đồng.

- Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 142.146 triệu đồng.

- Chi đền bù Giải phóng mặt bằng của các dự án mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước 30.000 triệu đồng.

- Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng 915.971 triệu đồng (*trong đó: thực hiện 10 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 với tổng kế hoạch là 443.872 triệu đồng và 12 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024 mới với tổng mức vốn bố trí là 472.099 triệu đồng*).

c) Nguồn thu xổ số kiến thiết 80.000 triệu đồng:

- Bố trí để đầu tư 02 dự án thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình 75.000 triệu đồng (*trong đó: thực hiện 01 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là 2.631 triệu đồng và 01 dự án khởi công mới hoàn thành sau năm 2024 là 72.369 triệu đồng*).

- Bố trí để đầu tư 01 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 thuộc lĩnh vực văn hóa 5.000 triệu đồng.

(Chi tiết phương án phân bổ tại Biểu số 08 và 09 kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024 VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác được giao làm chủ đầu tư

a) Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,... các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên trong phân bổ vốn đầu tư công. Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình khi chưa bố trí để trả hết nợ đọng xây dựng cơ bản các huyện, thành phố không được bố trí vốn để khởi công mới dự án. Các huyện, thành phố đã cam kết sử dụng từ ngân

sách cấp mình để đối ứng vào các dự án được ngân sách cấp trên hỗ trợ một phần, có trách nhiệm cân đối bố trí từ các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp mình để đầu tư hoàn thành dự án đúng tiến độ.

c) Chú trọng công tác khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác cần tăng cường biện pháp khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện thời gian qua.

d) Tăng cường công tác rà soát để bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

e) Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2024 ngay từ những ngày đầu năm; không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2024. Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán, không được phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài vượt mức kế hoạch vốn năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền giao. Chỉ đạo đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khối lượng đã thực hiện.

g) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; thực hiện đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

h) Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Kiên quyết không nghiệm thu công trình, các hạng mục công trình không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

i) Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Mở rộng các hình thức đầu tư, tiếp tục rà soát để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước bỏ vốn đầu tư kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Bố trí phần vốn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức đối tác công tư. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giáo dục và

đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình, dự án cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn.

k) Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

l) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư đảm bảo thời gian và đúng theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Hướng dẫn các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2024 theo đúng quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch.

b) Rà soát, kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với các đơn vị phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2024 không tuân thủ đúng theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư năm 2024.

c) Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, hiệu quả, chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn sang các dự án thiếu vốn; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024.

d) Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các địa phương, đơn vị.

g) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2024; báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2024 và cập nhật lên Hệ thống thông tin quản lý đầu tư công theo đúng quy định.

h) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

a) Đảm bảo cân đối nguồn vốn cho đầu tư phát triển; kịp thời báo cáo các nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất, các khoản thu được để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối nhà nước để làm cơ sở thông báo cho các chủ đầu tư thực hiện.

b) Kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách địa phương; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau.

c) Hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư*) để tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân và thu hồi vốn tạm ứng hợp đồng đúng quy định; đồng thời hướng dẫn Kho bạc nhà nước các huyện thực hiện công tác kiểm soát chi theo đúng quy định. Định kỳ hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng thời gian quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 xem xét, phê duyệt./.
